



I. CÁC PHƯƠNG THỨC BIỂU ĐẠT

1. Phương thức miêu tả

Tái hiện các tính chất, thuộc tính sự vật, hiện tượng, giúp con người cảm nhận và hiểu được chúng.

VD: *“Trong tay bông đũa con gái hai tuổi, chị Dậu tho thẩn ngồi trên chiếc chõng long nan. Cái nhanh nhẩu của đôi mắt sắc ngọt, cái xinh xắn của cặp môi đỏ tươi, cái mịn màng của nước da đen giòn và cái nuột nà của người đàn bà hai mươi bốn tuổi, vẫn không đánh đổ những cái lo phiền buồn bã trong đáy tim. Nét mặt rầu rầu, chị im lặng nhìn sự ngoan ngoãn của hai đứa con nhỏ”*

2. Phương thức biểu cảm

- Bày tỏ trực tiếp hoặc gián tiếp tình cảm, cảm xúc của con người trước những vấn đề tự nhiên, xã hội, sự vật... Thường là PTBD chính của thơ.

*Thời gian chạy qua tóc mẹ
 Một màu trắng đến nôn nao
 Lưng mẹ cứ còng dần xuống
 Cho con ngày một thêm cao*

3. Phương thức tự sự

- Trình bày các sự việc (sự kiện) diễn ra liên tiếp nhau, thường là PTBD chính của truyện.

“Đàn chó cứ vây kín chung quanh chị Dậu như quân đèn cù. Hình như chúng nó muốn cố làm hết phận sự với chủ: con nào con nấy nhe răng lè lưỡi, chỉ chực vồ vào hai chân chị chà đạp đáng thương.

Cái nón dùng làm khí giới đã bị đàn vật cắn rách tan tành. Chị Dậu luống cuống không biết làm thế nào. Bí quá, chị phải giơ hai nắm tay đánh nhau bộ với “đội lính coi nhà” của ông Nghị.”

4. Phương thức nghị luận

“Cuộc sống riêng không biết đến điều gì xảy ra ngoài ngưỡng cửa nhà mình là một cuộc sống nghèo nàn, dù nó có đầy đủ tiện nghi đến đâu đi nữa. Nó giống như một mảnh vườn được chăm sóc cẩn thận, đầy hoa thơm sạch sẽ và gọn gàng. Mảnh vườn này có thể làm chủ nhân của nó êm ấm một thời gian dài, nhất là khi lớp rào bao quanh không còn làm họ vướng mắt nữa. Nhưng hễ có một cơn dông tố nổi lên là cây cối sẽ bị bật khỏi đất, hoa sẽ nát và mảnh vườn sẽ xấu xí hơn bất kì một nơi hoang dại nào. Con người không thể hạnh phúc với một hạnh phúc mong manh như thế. Con người cần một đại dương mênh mông bị bão táp làm nổi sóng nhưng rồi lại phẳng lì và trong sáng như trước. Số phận của những cái tuyệt đối cá nhân không bộc lộ ra khỏi bản thân, chẳng có gì đáng thêm muốn.”

***Chú ý: những đoạn trích có vẻ giống văn nghị luận xã hội, bàn bạc về một vấn đề thì chắc chắn là phương thức **nghị luận**.

II. CÁC THAO TÁC LẬP LUẬN

LẬP LUẬN SO SÁNH	
Lập luận so sánh là thao tác nhằm làm sáng rõ đối tượng đang nói đến trong tương quan với đối tượng khác.	Sống một cuộc đời cũng giống như vẽ một bức tranh vậy. Nếu bạn nghĩ thật lâu về điều mình muốn vẽ, nếu bạn dự tính được càng nhiều màu sắc mà bạn muốn thể hiện, nếu bạn càng chắc chắn về chất liệu mà bạn sử dụng, thì bức tranh trong thực tế càng giống với hình dung của bạn. Bằng không có thể nó sẽ là những màu mà người khác thích, là bức tranh mà người khác ưng ý, chứ không phải bạn. (Trích <i>Nếu biết trăm năm là hữu hạn</i>)
LẬP LUẬN BÁC BỎ	
Bác bỏ là dùng lí lẽ, chứng cứ đúng đắn, khoa học để gạt bỏ những quan điểm, ý kiến sai lệch hoặc thiếu chính xác của một quan điểm, ý kiến nào đó. Mục đích - Bác bỏ gạt đi, không chấp nhận ý kiến chưa đúng - Bác bỏ để nghị luận thêm sâu sắc và giàu tính thuyết phục	Bạn có thể nói với tôi rằng: bởi nước tôi còn nghèo nên tôi phải học những ngành thiết thực như kinh tế để làm giàu cho gia đình và đất nước. Đó quả là một lý do tuyệt vời. Thế nhưng chuyện gì sẽ xảy ra nếu bạn miệt mài 4, 5 năm trên ghế trường ĐH Kinh tế khi trong lòng không có một chút yêu thích hay năng khiếu nào về kinh doanh cả? Bạn sẽ chỉ trở thành một nhân viên bình thường. Trong khi nếu quyết tâm học ngành mà mình yêu thích, bạn đã có thể đạt được những thành công lớn. Bởi người ta chỉ có thể tỏa sáng thật sự khi được khai thác đúng sở trường mà thôi. (Trích TuoitreOnline)
LẬP LUẬN PHÂN TÍCH	
Là thao tác chia nhỏ đối tượng thành các yếu tố nhỏ hơn để xem xét, sau đó khái quát-tổng hợp nhằm phát hiện ra bản chất của đối tượng. - Mục đích: làm rõ đặc điểm nội dung-hình thức, cấu trúc và các mối quan hệ của đối tượng - Cách thức phân tích: Cần chia tách đối tượng thành các yếu tố những tiêu chí, quan hệ nhất định: quan hệ giữa các yếu tố tạo nên đối tượng, quan hệ nhân quả, quan hệ giữa đối tượng với các đối tượng liên quan, quan hệ giữa người phân tích và đối tượng phân tích.	Chẳng có ai ngủ một đêm thức dậy bỗng hoá ra độc ác, bạo lực, hay xấu xa. Luôn luôn có một quá trình. Luôn luôn có những biểu hiện trong quá trình đó dù rất nhỏ. Điều đáng buồn là dường như chúng ta luôn tặc lưỡi lướt qua những điều rất nhỏ. Và rồi, những điều tồi tệ diễn ra là bởi chúng ta đã bỏ qua những điều rất nhỏ đó. Những điều tốt nhỏ chúng ta đã không làm, như một cái mỉm cười, một lời thăm hỏi, một hành động giúp đỡ... Và những điều xấu nhỏ chúng ta đã làm, như một lời xúc xiểm bâng quơ, một ánh nhìn khinh rẻ tình cờ... (Trích <i>Nếu biết trăm năm là hữu hạn</i>)
LẬP LUẬN BÌNH LUẬN	
Bình luận là bàn bạc và đánh giá về vấn đề đúng – sai, thật – giả, hay – dở, lợi – hại của các hiện tượng đời sống như ý kiến, chủ trương, sự việc, con người, tác phẩm văn học.	Trong lĩnh vực tai nạn giao thông, thần chết là một kẻ mù lòa, không hề phân biệt người tốt và kẻ xấu khi đưa ngang lưỡi hái vào mạng sống của ai đó. Nhất là khi thần chết đồng hành cùng những “sát thủ” trên đường phố. Thần chết trao lưỡi hái cho những trai tráng đi xe máy hung hăng đánh võng, lạng lách,

	vượt ẩu trên đường phố. Những kẻ hoặc không biết luật hoặc không thèm biết đến luật giao thông. Những kẻ đầu óc trống rỗng không còn gì để tự tin và tự hào ngoài việc “khủng bố” người đi đường bằng những cú vượt phải, tạt qua sát sạt trên đầu xe người đi đường khác, gây ón lạnh sống lưng và lấy nỗi khủng khiếp của kẻ khác làm khoái cảm...
LẬP LUẬN GIẢI THÍCH	
Dùng để giải thích khái niệm, vấn đề. Thường có từ khóa: là, nghĩa là	<i>Nhã nhặn là gì? Là tình yêu thương. Nó bắt nguồn từ trái tim chúng ta, đến với con mắt, đôi tai và bàn tay. Nhã nhặn nghĩa là sử dụng đôi mắt của chúng ta để nhìn người khác, đôi tai của chúng ta để nghe người khác, lắng nghe trẻ em, những người nghèo, những người e ngại tương lai, để lắng nghe tiếng khóc câm lặng của ngôi nhà chung là Trái Đất đang ô nhiễm và ốm yếu. Nhã nhặn là dùng đôi tay và trái tim của mình để an ủi, để quan tâm những người xung quanh.</i>

III. CÁC LOẠI PHONG CÁCH NGÔN NGỮ

1. PHONG CÁCH NGÔN NGỮ CHÍNH LUẬN

Dấu hiệu nhận biết:

- Sử dụng nhiều từ ngữ chính trị
- Công khai quan điểm chính trị/ hoặc quan điểm về một vấn đề xã hội
- Chặt chẽ trong suy luận – sử dụng các quan hệ từ phù hợp
- Khởi gợi/ kêu gọi sự đồng tình nơi người đọc
- Có sử dụng phép tu từ, đặc biệt là so sánh - ẩn dụ

Ngữ liệu 1

Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước. (Hồ Chí Minh, Tinh thần yêu nước của nhân dân ta)

Ngữ liệu 2

VIỆT NAM ĐI TỚI

Khắp non sông Việt Nam đang bừng dậy một sinh khí mới. sinh khí ấy đang biểu hiện trên khuôn mặt của từng người dân, trong từng thôn bản, ngõ phố, trên từng cánh đồng, công trường, trong từng viện nghiên cứu, trên các chốt tiền tiêu đầu sóng ngọn gió...

Rạo rục đất trời, rạo rục lòng người!(...)

Đất nước đang căng tràn sức xuân trong ý chí khát vọng vươn tới của 80 triệu người con đất Việt. Nguồn sinh lực mới được kết tụ và nhân lên trong xuân Giáp Thân đang hứa hẹn tạo ra một sức băng lướt mới trên con đường dài xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Xuân mới, thế và lực mới, chúng ta tự tin đi tới! (Theo quân đội nhân dân, số Tết 2004)

Ngữ liệu 3

Con người từ khi ra đời đã tồn tại cái tôi. Cái tôi còn được gọi bằng nhiều tên khác: cái ta, ngã, tự ngã. Cái tôi được hình thành ngay từ khi con người sinh ra và qua tiếp xúc với thế giới bên ngoài, cái tôi dần học cách cư xử sao cho kiểm soát được những ham muốn vô thức không được xã hội chấp nhận. Cái tôi là sự tin tưởng mạnh mẽ rằng bạn là một cá nhân riêng lẻ.

Nếu không có cái tôi, không những bạn mà tất cả chúng ta sẽ rơi vào sự hoang mang suốt cuộc hành trình đi tìm bản thân mình. Mỗi người đều có cái tôi riêng, không ai giống ai, từ đó hình thành nên tính cách của mỗi người rất khác nhau, dù chúng ta cùng sống trong một xã hội. Và con người luôn cần khác biệt.

2. PHONG CÁCH NGÔN NGỮ BÁO CHÍ

- Cung cấp thời gian, sự kiện chính xác
- Thường thiên về tường thuật chi tiết sự kiện, cung cấp cho người đọc *thông tin* cái nhìn đầy đủ, sinh động, hấp dẫn.

VD: Nhóm các sinh viên tình nguyện Niềm tin (Hà Nội) vừa quyên góp sách vở, quần áo và đồ dùng học tập cùng với 4,4 tấn gạo với tổng giá trị 100 triệu đồng...cho đồng bào xã Sơn Hà, Hương Sơn, Hà Tĩnh và trường tiểu học Quảng Phương, Quảng Trạch, Quảng Bình, trong chương trình “Thương lắm miền Trung ơi” từ ngày 29 đến 31-10. Dự án “Thiệp nhân ái” của nhóm tình nguyện này cũng vừa nhận được giải thưởng “Tình nguyện tiêu biểu” của chương trình Công dân toàn cầu do VTV3- Đài truyền hình VN trao tặng (*Bạn trẻ hướng về miền Trung*, Báo Tuổi trẻ, ngày 3-11-2010)

3. PHONG CÁCH NGÔN NGỮ NGHỆ THUẬT

- Dùng để sáng tạo tác phẩm văn học
- Có tính hình tượng – truyền cảm
- Dùng nhiều biện pháp tu từ

<p>Tiếng trống thu không[1] trên cái chợ của huyện nhỏ; từng tiếng một vang xa để gọi buổi chiều. Phương tây đỏ rực như lửa cháy và những đám mây ánh hồng như hòn than sắp tàn. Dãy tre làng trước mặt đen lại và cắt hình rõ rệt trên nền trời.</p> <p>Chiều, chiều rồi. Một chiều êm ả như ru, văng vẳng tiếng ếch nhái kêu ran ngoài đồng ruộng theo gió nhẹ đưa vào. Trong cửa hàng hơi tối, muỗi đã bắt đầu vo ve. Liên ngồi yên lặng bên mấy quả thuốc sơn đen; đôi mắt chị bóng tối ngập đầy dần và cái buồn của buổi chiều quê thấm thía vào tâm hồn ngây thơ của chị: Liên không hiểu sao, nhưng chị thấy lòng buồn man mác trước cái giờ khắc của ngày tàn. (Hai đứa trẻ, Thạch Lam)</p>	<p>NƠI DỰA</p> <p>Người đàn bà nào dắt đứa nhỏ đi trên đường kia? Khuôn mặt trẻ đẹp chìm vào những miền xa nào... Đứa bé đang lẫm chẫm muốn chạy lên, hai chân nó cứ ném về phía trước, bàn tay hoa hoa một điệu múa kì lạ. Và cái miệng nhỏ líu lo không thành lời, hát một bài hát chưa từng có.</p> <p>Ai biết đâu, đứa bé bước còn chưa vững lại chính là nơi dựa cho người đàn bà kia sống.</p> <p>Người chiến sĩ nào đỡ bà cụ trên đường kia? Đôi mắt anh có cái ánh riêng của đôi mắt đã nhiều lần nhìn vào cái chết. Bà cụ lưng còng tựa trên cánh tay anh, bước từng bước run rẩy. Trên khuôn mặt già nua, không biết bao nhiêu nếp nhăn đan vào nhau, mỗi nếp nhăn chứa đựng bao nỗi cực nhọc gắng gỏi một đời.</p> <p>Ai biết đâu, bà cụ bước không còn vững lại chính là nơi dựa cho người chiến sĩ kia đi qua những thử thách. (Nguyễn Đình Thi, Tia nắng, NXB Văn học, Hà Nội, 1983)</p>
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

4. PHONG CÁCH NGÔN NGỮ KHOA HỌC

- **Khái niệm, phạm vi sử dụng:** Là phong cách ngôn ngữ dùng trong các văn bản thuộc lĩnh vực khoa học – công nghệ
- **Phân loại:**
 - + Văn bản khoa học chuyên sâu
 - + Văn bản khoa học giáo khoa

+ Văn bản khoa học phổ cập

- **Đặc điểm:**

+ Tính khái quát, trừu tượng

+ Tính lí trí, logic

+ Tính khách quan, phi cá thể

VD: *Hiệu ứng nhà kính chủ yếu do xã hội công nghiệp hóa, hiện đại hóa đốt cháy quá nhiều than đá, dầu mỏ và khí thiên nhiên, thải ra môi trường một lượng lớn khí CO₂. Tác động lớn nhất mà hiệu ứng nhà kính gây ra là khí hậu nóng lên, sông băng tan khiến cho nước biển dâng cao, khí hậu thất thường, bão biển tăng mạnh, đất đai khô cằn, diện tích sa mạc hóa mở rộng và nạn sâu bệnh nghiêm trọng hơn... Muốn ngăn chặn hiệu ứng nhà kính, biện pháp chủ yếu chính là giảm lượng khí thải CO₂, trồng cây gây rừng, phủ xanh đồi trọc, chấm dứt hoạt động chặt phá rừng tràn lan. Mỗi người chúng ta đều có trách nhiệm phải bảo vệ môi trường, chỉ khi tất cả cùng chung sức đồng lòng, chúng ta mới có thể giữ được khung cảnh non xanh nước biếc của thiên nhiên.* (dẫn theo *Khám phá khoa học – Địa lí lí thú*, NXB Bách Khoa Hà Nội, 2017)

IV. BIỆN PHÁP NGHỆ THUẬT

1. So sánh

– Khái niệm: so sánh là đối chiếu sự vật, sự việc này với sự vật, sự việc khác có nét tương đồng

– Dấu hiệu nhận biết: Có các từ ngữ so sánh: “là”, “như”, “bao nhiêu...bấy nhiêu”. Tuy nhiên, các em nên lưu ý một số trường hợp, từ ngữ so sánh bị ẩn đi.

– Tác dụng: Làm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự vật được nhắc tới, khiến cho câu văn thêm phần sinh động, gây hứng thú với người đọc

Ví dụ:

+ Trẻ em **như** búp trên cành

+ Người ta **là** hoa đất

2. Ẩn dụ

– Khái niệm: Ẩn dụ là phương thức biểu đạt gọi tên sự vật, hiện tượng này bằng tên sự vật, hiện tượng khác có nét tương đồng (giống) với nó

– Tác dụng: Làm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt

VD:

Chẳng ai muốn làm hành khất

Tội trời đày ở nhân gian

Con không được cười giễu họ

*Dù họ hôi hám **úa tàn***

3. Điệp

– Khái niệm: Là biện pháp tu từ nhắc đi nhắc lại nhiều lần một từ, cụm từ

– Dấu hiệu nhận biết: Các từ ngữ được lặp lại nhiều lần trong đoạn văn, thơ

– Tác dụng: Làm tăng cường hiệu quả diễn đạt như nhấn mạnh, tạo ấn tượng, gợi liên tưởng, cảm xúc, vần điệu cho câu thơ, câu văn

* Lưu ý: Phân biệt với lối lặp từ, hoặc lặp không có giá trị nghệ thuật

VD 1: *Tre giữ làng, giữ nước, giữ mái nhà tranh, giữ đồng lúa chín* [điệp từ]

VD 2: Mồ hôi rơi trên những cánh đồng cho lúa thêm hạt. Mồ hôi rơi trên những công trường cho những ngôi nhà thành hình, thành khối. Mồ hôi rơi trên những con đường nơi rẻo cao Tổ quốc của những thầy cô trong mùa nắng để nuôi ước mơ cho các em thơ. Mồ hôi rơi trên thao trường đầy nắng gió của những người lính để giữ mãi bình yên và màu xanh Tổ quốc. [điệp cấu trúc *Mồ hôi rơi trên...*]

4. Nhân hóa

– Khái niệm: Là biện pháp tu từ sử dụng những từ ngữ chỉ hoạt động, tính cách, suy nghĩ,... vốn dành cho con người để miêu tả đồ vật, sự vật, con vật,...

– Dấu hiệu nhận biết: Các từ chỉ hoạt động, tên gọi của con người

– Tác dụng: Làm cho sự vật, đồ vật, cây cối trở nên gần gũi, sinh động, thân thiết với con người hơn

Ví dụ: *Heo hút cồn mây súng ngửi trời* (Tây Tiến – Quang Dũng)

5. Phóng đại

Biện pháp tu từ phóng đại mức độ qui mô tính chất của sự vật hiện tượng được miêu tả để nhấn mạnh gây ấn tượng tăng tính biểu cảm.

VD 1: *Bước chân nát đá muôn tàn lửa bay* (Việt Bắc – Tố Hữu)

VD 2: *Bàn tay ta làm nên tất cả*

Có sức người sỏi đá cũng thành cơm.

6. Liệt kê

[*để òm, nhìn là biết liền, thầy khỏi viết ra đây đỡ tốn mực in!*]

*** Để trả lời câu hỏi có liên quan đến câu hỏi tu từ, lần lượt làm các bước sau:

1. Gọi tên phép tu từ

2. Chỉ ra dẫn chứng, từ ngữ thể hiện của phép tu từ đó

3. Nêu tác dụng về mặt NỘI DUNG (ý nghĩa) và mặt NGHỆ THUẬT (hình thức)

Ví dụ: xác định tác dụng của phép tu từ trong đoạn thơ:

“Ôi tiếng Việt như đất cày, như lụa

Ống tre ngà và mềm mại như tơ”

(1) Phép tu từ so sánh: (2) so sánh vẻ đẹp của tiếng Việt với đất cày, lụa, tơ

(3) Câu thơ đã sử dụng phép so sánh để ca ngợi vẻ đẹp sự phong phú, sinh động của tiếng mẹ đẻ. Ngoài ra, câu thơ còn thể hiện niềm tự hào của tác giả về ngôn ngữ dân tộc. Phép so sánh còn góp phần làm câu thơ sinh động, giàu hình ảnh.

V. Trình tự lập luận (hình thức kết cấu/ cấu trúc đoạn văn/ Kiểu đoạn văn)

1. Diễn dịch

Mê man với nhau trên mạng, chúng ta đang có nguy cơ đánh mất khả năng kết nối với những cái lớn hơn trong cuộc sống, khả năng cảm nhận thế giới. Thay vì bình tâm ngắm buổi hoàng hôn lộng lẫy, chúng ta điên cuồng tìm những cái lọc khác nhau để chụp máy chụp cái ảnh, rồi bận rộn chọn một cái “đạt” nhất để post lên, bản khoăn nghĩ một lời tựa hấp dẫn. Thay vì sống trong thế giới thật, người ta bị ám ảnh bởi thế giới ảo. Không có hình tượng nào thể hiện điều này rõ hơn hình ảnh một bà mẹ trẻ vừa cho con bú vừa lướt web. Việc post ảnh đứa bé sơ sinh lên mạng trở nên quan trọng hơn việc ngắm nhìn nó bú mẹ và cảm thấy được kết nối với vũ trụ.

2. Quy nạp

Thương hiệu cá nhân bắt đầu từ việc bạn phải hoàn thành công việc chuyên môn thật tốt, phải trở thành một nhân viên "cứng" để người quản lý an tâm giao việc cho bạn. Trở thành một nhân viên trụ cột, khó ai có thể thay thế, một người uy tín và chuyên nghiệp. ***Đó là một nhân viên có giá trị.***

3. Tổng - phân - hợp

Việc thiện là việc làm thường xuyên, bình dị chứ không cần kêu to, khoe mẽ. Tuy nhiên việc thiện tỏa sáng và thu hút rất nhanh, thuyết phục lòng người rất nhanh. Đã từ lâu, cộng đồng xã hội đều biết chương

trình “Cơm có thịt” giúp trẻ em miền núi, nhất là con em đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn ở các tỉnh biên giới phía bắc do nhà báo Trần Đăng Tuấn và bạn bè quyên góp, không chỉ đem cho các em các cháu bữa ăn ngon hơn mà cả những ngôi trường cũng khang trang sạch đẹp hơn. Một người bình dị khác, cô giáo cũ của tôi, cô Ngô Anh Thơ (Khoa văn, Trường đại học Tổng hợp Hà Nội trước kia) suốt bao năm nay đã cùng nhiều bạn bè, học trò, đàn em thực hiện công việc thiện mang cái tên rất đẹp “Vì ta cần nhau” giúp cho hàng vạn trẻ em nghèo quần áo, sách vở, đồ dùng học tập... Một bạn trẻ khác, anh Nguyễn Quang Thạch, tự nguyện bỏ công việc ổn định có thu nhập cao để dẫn thân với mong muốn đem tri thức đến cho trẻ em nông thôn, hơn chục năm qua một mình anh đi khắp nơi thực hiện chương trình “Sách hóa nông thôn”, quyên góp, kêu gọi mọi người giúp đỡ lập được hơn chục ngàn tủ sách cho các trường nghèo, thôn làng xa vắng. **Tất cả những con người thiện tâm ấy đều xem làm việc thiện như ta hằng ngày phải hít thở không khí vậy.**

4. Móc xích

Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì phải tăng gia sản xuất. Muốn tăng gia sản xuất thì tốt nhất phải có kĩ thuật cải tiến. Muốn sử dụng tốt kĩ thuật thì phải có văn hóa. Vậy việc bổ túc văn hóa được coi là cực kì cần thiết.

5. Song hành

Ca dao là bầu sữa tinh thần nuôi dưỡng trẻ thơ. Ca dao là hình thức trò chuyện tâm tình của những chàng trai, cô gái. Ca dao là câu nói biết ơn, tự hào về công đức của tổ tiên và các anh linh của những người đã khuất. Ca dao là phương tiện bộc lộ nỗi tức giận hoặc lòng hân hoan của những người sản xuất.

